

Số: **550/2022/QĐST - HNGĐ**

Chương Mỹ, ngày 10 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 532/2022/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2022 giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Lê Quang T, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn A, xã B, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội

* **Bị đơn:** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn A, xã B, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội

- Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **02** tháng **11** năm **2022** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Lê Quang T và chị Bùi Thị H.
- 2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Anh Lê Quang T và chị Bùi Thị H một con chung là cháu Lê Thanh T, sinh ngày 05/6/2013.

Giao cháu Lê Thanh T cho anh Lê Quang T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu T trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

Chị Bùi Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Quang T không yêu cầu chị Bùi Thị H cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Bùi Thị H cho đến khi các bên có yêu cầu khác.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Lê Quang T và chị Bùi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về án phí: Anh Lê Quang T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Anh Lê Quang T đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí (*theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076332 ngày 02/11/2022*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Anh Lê Quang T được hoàn trả **150.000** (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND xã B (số 58/2013);
- Lưu VP, HS;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng L

